

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI

Số: 1834/2001/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định hình thức tổ chức, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban điều hành dự án và tiêu chuẩn giám đốc điều hành dự án của doanh nghiệp khi thực hiện các dự án xây dựng giao thông

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý Nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ GTVT;

Căn cứ Quy chế quản lý và đầu tư xây dựng được ban hành theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 của Chính phủ;

Theo đề nghị của ông Cục trưởng Cục giám định và QLCL CTGT - Bộ Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành kèm theo quyết định này bản "Quy định về hình thức tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban điều hành dự án và tiêu chuẩn Giám đốc điều hành dự án của doanh nghiệp khi thực hiện các dự án xây dựng giao thông".

Điều 2: Quyết định có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà): Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng các vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục giám định & QLCL CTGT, Cục trưởng các Cục quản lý chuyên ngành, Tổng giám đốc Liên Hiệp đường sắt Việt Nam, Giám đốc các Sở GTVT (GTCC), Tổng giám đốc, Giám đốc các Ban QLDA, các Doanh nghiệp thực hiện dự án XDGT và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phạm Quang Tuyến

(Đã ký)

QUI ĐỊNH

**HÌNH THỨC TỔ CHỨC, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA
BAN ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN VÀ TIÊU CHUẨN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN CỦA
DOANH NGHIỆP KHI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG GIAO THÔNG**

*(Ban hành theo Quyết định số 1834/2001/QĐ-BGTVT ngày 12/6/2001 của Bộ trưởng Bộ
Giao thông vận tải)*

Chương I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Nội dung qui định:

Qui định này xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban điều hành dự án và tiêu chuẩn Giám đốc điều hành dự án của doanh nghiệp (nhà thầu) khi tham gia thực hiện các dự án trong ngành giao thông vận tải.

Điều 2: Phạm vi áp dụng:

Qui định này áp dụng cho tất cả các Ban điều hành dự án và các Giám đốc điều hành dự án xây dựng giao thông được thực hiện bởi vốn Ngân sách, vốn tín dụng (kể cả các công trình BOT hay BT được Nhà nước cho phép).

Điều 3: Một số qui ước:

3.1. Nhà thầu (doanh nghiệp) gồm:

- a. Các Tổng công ty thành lập theo Quyết định 90/TTg và 91/TTg, các doanh nghiệp khác (cấp Tổng công ty) - Dưới đây viết tắt là TCT.
- b. Các Công ty công trình giao thông trực thuộc các Tổng công ty, Liên hiệp đường sắt Việt Nam, các Cục quản lý chuyên ngành hoặc thuộc các Sở GTVT hay Sở GTCT và các doanh nghiệp khác (cấp Công ty) - Dưới đây viết tắt là CT.

3.2. Giám đốc điều hành các dự án xây dựng công trình trong ngành GTVT - Dưới đây viết tắt là GĐĐHDA.

3.3. Ban điều hành dự án của nhà thầu tại hiện trường được thành lập theo nhiệm vụ xây dựng một gói thầu hoặc dự án XDGT - Dưới đây viết tắt là BĐHDA.

Chương II

CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ THẦU TẠI HIỆN TRƯỜNG

Điều 4: Có hai hình thức tổ chức điều hành dự án của nhà thầu tại hiện trường:

- Khi gói thầu (hoặc dự án) do Công ty độc lập trúng thầu hoặc được chỉ định thầu - Dưới đây gọi là hình thức 1.
- Khi gói thầu (hoặc dự án) do cấp Tổng công ty (hoặc Liên danh các CT, TCT) trúng thầu hoặc được chỉ định thầu - Dưới đây gọi là hình thức 2.

4.1. Hình thức 1:

Với hình thức này, có thể thành lập hoặc không thành lập Ban ĐHDA.

- a. Trường hợp không thành lập Ban ĐHDA: Công ty trực tiếp điều hành mọi hoạt động xây dựng của gói thầu (hoặc dự án) và chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ đầu tư, trước pháp luật về tiến độ, chất lượng và giá thành theo các điều kiện của Hợp đồng.
- b. Trường hợp thành lập Ban ĐHDA: mô hình Ban ĐHDA được tổ chức theo hình thức 2 (tại Điểm 4-2) của Qui định này.

4.2. Hình thức 2:

Đối với các gói thầu do cấp Tổng công ty (hoặc Liên danh các CT, TCT) trúng thầu hoặc được chỉ định thầu, Ban ĐHDA có thể được tổ chức theo một trong hai mô hình sau:

a. Ban ĐHDA hoạt động độc lập:

a.1. Tổng công ty hoặc Liên danh thành lập Ban ĐHDA. Giám đốc ĐHDA thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động xây lắp trên công trường theo sự chỉ đạo của Tổng giám đốc TCT (nếu TCT trúng thầu) hoặc Hội đồng quản lý Liên danh (nếu Liên danh các CT, TCT trúng thầu).

a.2. Tiêu chuẩn, quyền hạn, trách nhiệm của Giám đốc ĐHDA thực hiện theo mục V của Qui định này.

b. Ban ĐHDA hoạt động phụ thuộc:

b.1. Về nguyên tắc được tổ chức hoạt động và có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn như hình thức Ban ĐHDA hoạt động độc lập.

b.2. Điểm khác cơ bản: Ban ĐHDA hoạt động phụ thuộc chỉ có tài khoản phụ (tài khoản nội bộ), tài khoản chính ở TCT hoặc ở từng đơn vị thành viên tham gia Liên danh. Tài khoản nội bộ công trường này do Giám đốc ĐHDA trực tiếp quản lý và đảm bảo đủ để cung cấp cho công trường hoạt động bình thường, nhằm đáp ứng được các yêu cầu về tiến độ, chất lượng yêu cầu của dự án. Mọi chi phí cho công trường hoạt động, mua sắm

vật tư, thiết bị chủ yếu hoặc đặc chủng... đều phải có kế hoạch do Giám đốc ĐHDA lập và được Tổng giám đốc TCT hoặc Hội đồng quản lý Liên danh thông qua.

c. Tùy đặc thù của từng dự án, từng công trường mà các nhà thầu (hoặc Liên danh các nhà thầu) có thể áp dụng một trong các hình thức điều hành dự án nêu trên và có bản thoả thuận phân cấp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Giám đốc ĐHDA với các bên tham gia dự án.

Chương III

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN

Điều 5: Chức năng:

5.1. Ban ĐHDA tại hiện trường là một tổ chức đại diện cho nhà thầu trúng thầu thi công một gói thầu (hoặc một dự án) xây dựng giao thông.

5.2. Giám đốc ĐHDA là người đứng đầu Ban ĐHDA, điều hành xây dựng một gói thầu (hoặc một dự án) theo Hợp đồng đã ký kết.

5.3. Tùy thuộc hình thức tổ chức điều hành của nhà thầu mà chức năng của Ban ĐHDA được áp dụng cho phù hợp.

Điều 6: Nhiệm vụ.

6.1. Thực hiện các qui định trong Hợp đồng của gói thầu (hoặc dự án) đã được ký kết giữa Chủ đầu tư và nhà thầu.

6.2. Xây dựng phương án, chỉ đạo điều hành mọi hoạt động thi công xây lắp trên công trường.

6.3. Nghiên cứu đồ án thiết kế, các bản chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt và đối chiếu với hiện trường để chỉ đạo lập thiết kế BVTC và đề xuất ý kiến giải quyết thiết kế phù hợp với thực tế.

6.4. Tổng hợp những khối lượng phát sinh, xây dựng những đơn giá còn thiếu, khảo sát bổ sung phục vụ bước lập thiết kế BVTC trình Tư vấn, Chủ đầu tư trước khi thực hiện.

6.5. Kiểm tra thường xuyên, đôn đốc các đơn vị, điều chỉnh tổ chức sản xuất trên công trường cho hợp lý và giải quyết những khó khăn vướng mắc của các đơn vị.

6.7. Định kỳ tổ chức họp giao ban tại công trường với các đơn vị thi công, nắm vững tình hình sản xuất, đề xuất các giải pháp đẩy mạnh tiến độ thi công.